

Số: ~~45~~ /NQ-HĐND

Vinh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 – 2025 (Lần 4)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VINH HÒA
KHÓA VI - KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014;

Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Sau khi xem xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 06/6/2024 của UBND xã đề nghị phê chuẩn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (Lần 4); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 37 tỷ 300 triệu 777 ngàn đồng, Tăng so với điều chỉnh lần 3 là 01 tỷ 498 triệu 290 ngàn đồng, trong đó phân bổ chi tiết từng năm như sau:

- | | |
|-------------|--------------------------------|
| - Năm 2021: | 05 tỷ 429 triệu 072 ngàn đồng. |
| - Năm 2022: | 07 tỷ 986 triệu đồng. |
| - Năm 2023: | 05 tỷ 687 triệu 415 ngàn đồng. |
| - Năm 2024: | 03 tỷ 698 triệu 290 đồng. |
| - Năm 2025: | 14 tỷ 500 triệu đồng. |

(Có kèm theo danh mục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025, lần 4).

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định pháp luật. Trong chỉ đạo, điều hành cần chú trọng một số vấn đề sau:

1. Thực hiện đúng chính sách, chế độ quản lý nhà nước quy định nhằm tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư và người quyết định đầu tư. Lựa chọn, thẩm định năng lực của các đơn vị tư vấn, đơn vị thi công để các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công.

2. Tăng cường công tác giám sát đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát đầu tư cộng đồng đối với các công trình được triển khai thi công góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng.

3. Quản lý chặt chẽ nguồn vốn được phân bổ, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

4. Trong trường hợp cần điều chỉnh kế hoạch đầu tư công, đề nghị UBND xã thực hiện theo khoản 8, Điều 67, Luật Đầu tư công năm 2019 và Điều 46 Nghị định 40/2020/ND-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Điều 3. Hội đồng nhân dân xã giao Thường trực HĐND xã, hai Ban HĐND và Đại biểu HĐND xã có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Hòa khóa VI, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CSDL HĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hải



DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 (lần 4)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND, ngày 29/6/2024 của HĐND xã Vinh Hòa)

ĐVT: Ngàn đồng

STT	Tên công trình/Tên gói thầu	Tổng mức nhu cầu vốn Giai đoạn 2021-2025	Tổng nguồn vốn được huyện phân bổ giai đoạn 2021 - 2025				Tăng (giảm) giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
			Tổng cộng	Kế hoạch phân bổ/ năm (Vốn phân cấp)	Vốn mục tiêu	Vốn ngân sách xã		
1	2	3	4= 5+6+7	5	6	7	8	9
Tổng giai đoạn 2021-2025		53,597,116	37,300,777	28,586,000	6,343,048	2,371,729	7,098,743	
I	Năm 2021	5,429,072	5,429,072	2,000,000	3,343,048	86,024		
A	Công trình khởi công	5,429,072	5,429,072	2,000,000	3,343,048	86,024		
1	Nâng cấp BTNN đường Bàu, xã Vinh Hòa, dài 658m	1,072,150	1,072,150	1,072,150				
2	Nâng cấp BTNN đường Vinh Tiến (Từ đường Bàu đến giao đường Vinh Hòa 07) ấp Trảng Sắn Xã Vinh Hòa, dài 451m	1,013,874	1,013,874	927,850		86,024		
3	Nâng cấp BTNN đường Vinh Hòa 38, dài 1351m	3,343,048	3,343,048		3,343,048			
II	Năm 2022	9,745,581	7,986,000	4,986,000	3,000,000	-	4,813,038	
A	Công trình khởi công mới	8,188,000	7,956,000	4,956,000	3,000,000	-	4,813,038	
1	Giao thông	5,452,000	5,432,059	2,432,059	3,000,000	-	3,000,000	
1.1	Nâng cấp BTNN đường Trùng Cát, ấp Vĩnh An, xã Vinh Hòa, dài 580m	1,100,000	1,096,932	1,096,932				
1.2	Nâng cấp BTNN đường Vinh Hòa 07 (đầu tuyến đường 30 Vinh Hòa, cuối tuyến đường Vinh Tiến) ấp Trảng Sắn, dài 483m	1,000,000	1,096,201	1,096,201				
1.3	Nâng cấp BTNN đường VH 38 giai đoạn 2 dài 225m - Vinh Hòa 66 dài 248 m.	1,100,000	1,097,995	95,964	1,002,031		1,002,031	Vốn thưởng NTM nâng cao 2 tỷ
1.4	Nâng cấp BTNN đường Bung Long, dài 461m	1,102,000	1,055,949	57,980	997,969		997,969	
1.5	Nâng cấp BTNN đường VH 29 ấp Trảng Sắn, dài 350m, đường VH 41 ấp Kinh Nhượng dài 150m	1,150,000	1,084,982	84,982	1,000,000		1,000,000	BS vốn khen thưởng
2	Trụ sở	2,736,000	2,523,941	2,523,941	-	-	1,813,038	
2.1	Sửa chữa trụ sở ban chỉ huy quân sự xã Vinh Hòa	1,600,000	1,452,816	1,452,816			1,452,816	Vốn PC BS 2022
2.2	Xây dựng hàng rào VPP ấp Lễ Trang, Vĩnh An	750,000	710,903	710,903				
2.3	Cải tạo nhà làm việc khối đoàn thể thành bộ phận một cửa	386,000	360,222	360,222	-		360,222	Vốn PC BS 2022
B	Công trình vốn chuẩn bị đầu tư	1,557,581	30,000	30,000	-	-	-	
	Giao thông	1,557,581	30,000	30,000	-	-	-	



STT	Tên công trình/Tên gói thầu	Tổng mức nhu cầu vốn Giai đoạn 2021-2025	Tổng nguồn vốn được huyện phân bổ giai đoạn 2021 - 2025				Tăng (giảm) giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
			Tổng cộng	Kế hoạch phân bổ/ năm (Vốn phân cấp)	Vốn mục tiêu	Vốn ngân sách xã		
1	2	3	4= 5+6+7	5	6	7	8	9
1	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Tiền giai đoạn 2 (Từ đường VH 07 - đường Tạo Lực)	1,557,581	30,000	30,000				
III	Năm 2023	17,747,581	5,687,415	4,900,000	-	787,415	787,415	
A	Công trình khởi công mới	5,677,581	5,387,415	4,600,000	-	787,415	787,415	
1	Giao thông	4,507,581	3,887,415	3,100,000	-	787,415	787,415	
1.1	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Tiền giai đoạn 2 (Từ đường VH 07 - đường Tạo Lực)	1,557,581	1,450,000	1,450,000				
1.2	Nâng cấp BTNN đường Trưng Cát giai đoạn 2, ấp Vĩnh An, xã Vĩnh Hòa	1,800,000	1,650,000	1,650,000				
1.3	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 94 ấp Vĩnh An (từ đường Trưng Cát đến đường Tạo Lực)	1,150,000	787,415			787,415	787,415	Vốn kết dư 2022
2	Trụ sở	1,170,000	1,500,000	1,500,000	-	-	-	
2.1	Sửa chữa trụ sở UBND xã	1,170,000	1,500,000	1,500,000				
B	Công trình vốn chuẩn bị đầu tư	12,070,000	300,000	300,000	-	-	-	
1	Giao thông	1,270,000	200,000	200,000	-	-	-	
1.1	Nâng cấp BTNN đường VH06 ấp Vĩnh Tiến (từ đường Trảng Sắn - đường Vĩnh Tiến)	1,270,000	200,000	200,000				
2	Trụ sở	10,800,000	100,000	100,000	-	-	-	
2.1	Trụ sở công an xã Vĩnh Hòa	10,800,000	100,000	100,000				
IV	Năm 2024	9,314,540	3,698,290	2,200,000	-	1,498,290	1,498,290	
A	Công trình khởi công mới	3,750,000	2,948,290	2,000,000	-	948,290	948,290	
1	Giao thông	3,750,000	2,948,290	2,000,000	-	948,290	948,290	
1.1	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 125 ấp Trảng Sắn (từ đường Bàu đến nhà ông Hoàng)	950,000	900,000	900,000				Bổ sung (Lần 3)
1.2	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Tiền giai đoạn 3 (Nối tiếp đến đường Tạo Lực)	1,400,000	1,100,000	1,100,000				Đ/C tên công trình
1.3	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 119 và đường Vĩnh Tiến (đoạn từ ĐH 506 đến đường Tạo Lực)	1,400,000	948,290	-		948,290	948,290	Tên cũ: Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 119 ấp Vĩnh An (từ đường Cây Trường đến đường Cây Trường)
B	Công trình vốn chuẩn bị đầu tư	5,564,540	750,000	200,000	-	550,000	550,000	
1	Giao thông	4,364,540	100,000	100,000	-	-	-	
1.1	Nâng cấp BTNN đường VH06 ấp Vĩnh Tiến (từ đường Trảng Sắn - đường Vĩnh Tiến)	1,850,000	50,000	50,000				
1.2	Nâng cấp BTNT đường Chùa từ nghĩa trang nhân dân đến nhà ông Lý	2,514,540	50,000	50,000				
2	Môi Trường	1,200,000	550,000	-	-	550,000	550,000	

STT	Tên công trình/Tên gói thầu	Tổng mức nhu cầu vốn Giai đoạn 2021-2025	Tổng nguồn vốn được huyện phân bổ giai đoạn 2021 - 2025				Tăng (giảm) giai đoạn 2021 - 2025	Ghi chú
			Tổng cộng	Kế hoạch phân bổ/ năm (Vốn phân cấp)	Vốn mục tiêu	Vốn ngân sách xã		
1	2	3	4= 5+6+7	5	6	7	8	9
2.1	Xây dựng nhà chứa rác tập trung xã Vĩnh Hoà	1,200,000	550,000	-	-	550,000	550,000	Bổ sung (lần 4)
3	Trụ sở	-	100,000	100,000	-	-	-	
3.1	Trụ sở công an xã Vĩnh Hòa	-	100,000	100,000				
V	Năm 2025	11,360,342	14,500,000	14,500,000	-	-	-	
A	Công trình khởi công mới	-	14,250,000	14,250,000	-	-	-	
1	Giao thông	-	3,550,000	3,550,000	-	-	-	
1.1	Nâng cấp BTNN đường VH06 ấp Vĩnh Tiến (từ đường Trảng Sắn - đường Vĩnh Tiến)		1,800,000	1,800,000				
1.2	Nâng cấp BTNT đường Chùa từ nghĩa trang nhân dân đến nhà ông Lý		1,750,000	1,750,000				
2	Trụ sở	-	10,700,000	10,700,000	-	-	-	
2.1	Trụ sở công an xã Vĩnh Hòa	-	10,700,000	10,700,000				
B	Công trình vốn chuẩn bị đầu tư	11,360,342	250,000	250,000	-	-	-	
1	Giao thông	11,360,342	250,000	250,000	-	-	-	
1.1	Nâng cấp BTNN (VH04) từ đường Vĩnh Tiến đến giáp đường bê tông	1,100,000	30,000	30,000				Đ/C tên công trình
1.2	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 102 ấp Bung Riêng (Từ đường VH 107 đến đường Bàu Đồng Dài)	2,030,342	30,000	30,000				Đ/C tên công trình
1.3	Nâng cấp BTNN đường GTNT ấp Lễ Trang (VH 25)	1,150,000	30,000	30,000				
1.4	Nâng cấp BTNN đường Vĩnh Hòa 44 (lò gạch) dài 1.091m	2,780,000	30,000	30,000				
1.5	Nâng cấp BTNN ấp Lễ Trang (Từ đường ĐH511 - 505)	1,150,000	30,000	30,000				
1.6	Nâng cấp BTNN đường GTNT tổ 6, ấp Vĩnh Tiến (VH55)	800,000	30,000	30,000				
1.7	Nâng cấp BTNN đường Sở Găng từ nghĩa trang nhân dân đến ĐH 513	1,200,000	30,000	30,000				
1.8	Nâng cấp BTNN đường Bung Riêng (từ đường BTXM - Kigsing), dài 520m	1,150,000	40,000	40,000				

